TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANG** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HNGĐ-ST
Ngày 19 – 01 – 2022
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANG
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANG, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Trung Dũng.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 203/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 146/2023/QĐST-NHGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Kim T. *(có mặt)*

Địa chỉ: Khu vực 2, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Ông Ngô Văn H. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: khu vực 2, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lê Thị Kim T trình bày:

Bà Lê Thị Kim T và ông Ngô Văn H sống chung như vợ chồng vào năm 2002 nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu bà T và ông H chung sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2008 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không phù hợp, bất đồng quan điểm sống. Nhận thấy mâu thuẫn giữa hai người đã trầm trọng đến mức không thể hàn gắn được nữa nên bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án không công nhận bà T và ông H là vợ chồng.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các lời khai ban đầu.

Bị đơn ông Ngô Văn H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án chưa H nhận được ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Lê Thị Kim T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận bà T với ông Ngô Văn H là vợ chồng. Đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ông Ngô Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham dự phiên tòa lần thứ hai nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Ngô Văn H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Kim T và ông Ngô Văn H sống chung như vợ chồng vào năm 2002 nhưng không có đăng ký kết hôn. Theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông H không có giá trị pháp lý. Cho nên, việc bà T yêu cầu Toà án không công nhận bà T và ông H là vợ chồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Kim T phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Kim T. Không công nhận bà Lê Thị Kim T và ông Ngô Văn H là vợ chồng.

2. Con chung: Không có.

3. Tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Lê Thị Kim T phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bà T được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số PT2024/027 ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh. Bà Lê Thị Kim T không phải nộp thêm.

5. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi Tòa tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự trong vụ án;
- UBND phường VII, TP Vị Thanh.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Huỳnh Thị Trinh